

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Khoa học và Công nghệ**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/08/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 587/QĐ-TTg ngày 29/5/2023 về việc phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hoá quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 972/QĐ-UBND ngày 13/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước về công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Khoa học và Công nghệ được tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1145/TTr-SKHCN ngày 17 tháng 7 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ (Có phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Giao Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ngành và đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Như Điều 4;
- Cục kiểm soát TTHC (VPCP);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP; PKSTTHC;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Tuyết Minh**

**PHỤ LỤC**  
**PHƯƠNG ÁN CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số ..... /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2023  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước)

**1. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ (mã thủ tục hành chính 1.001786.000.00.00.H10 - Thủ tục hành chính cấp tỉnh).**

**a. Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa**

- Bỏ thành phần hồ sơ "Sơ yếu lý lịch" quy định tại điểm c khoản 4 Điều 6 Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN.

- Bỏ các thông tin về ngày sinh, giới tính, địa chỉ thường trú tại Đơn đề nghị được làm việc chính thức (Mẫu 9), Đơn đề nghị được làm việc kiêm nhiệm (Mẫu 10) quy định tại điểm c khoản 4 Điều 6 Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN.

- Bổ sung thông tin tại Đơn đề nghị được làm việc chính thức (Mẫu 9), Đơn đề nghị được làm việc kiêm nhiệm (Mẫu 10) quy định tại điểm c khoản 4 Điều 6 Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN số Căn cước công dân.

**Lý do:** Có thể tra cứu trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

**b. Kiến nghị thực thi**

- Sửa đổi điểm c khoản 4 Điều 6 Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN

- Lộ trình: Năm 2023- 2024

**c. Lợi ích phương án cắt giảm, đơn giản hóa**

- Tổng chi phí tuân thủ trước khi cắt giảm, đơn giản hóa: **714.658.250** đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ sau khi cắt giảm, đơn giản hóa: **667.355.750** đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: **47.302.500** đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **6,62** %.